

Số: 1478./BVLKTW

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Bộ Y tế

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: **Bệnh viện Lão khoa Trung ương**
Số Giấy phép hoạt động: **213/BYT-GPHĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019**
Địa chỉ: **1A Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội**
Chịu trách nhiệm chuyên môn: **Bác sỹ Nguyễn Trung Anh**
Điện thoại liên hệ: **0903.480.774**
Email (nếu có): **trunganhvlk@gmail.com**

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

- Đối tượng hướng dẫn thực hành: điều dưỡng
- Danh sách người hướng dẫn thực hành: 157 người (đính kèm)
- Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có):
- Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 780 học viên
- Chi phí hướng dẫn thực hành: 9.000.000 đồng/người

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố: Chương trình đào tạo thực hành lâm sàng cho Điều dưỡng viên mới theo quyết định số 1300/QĐ-LKTƯ ngày 4 tháng 10 năm 2024 tại Bệnh viện Lão khoa Trung ương.

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét, đăng tải thông tin theo quy định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Phòng Điều dưỡng (để biết);
- Lưu: VT, TTĐT-CĐT, ĐD.

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



Nguyễn Trung Anh



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH LÂM SÀNG
CHO ĐIỀU DƯỠNG VIÊN MỚI**

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số 1478 /BVLK TW ngày 01 tháng 11 năm 2024)

1. Chương trình lý thuyết và thực hành trên lớp (OFF-JT): 76 tiết, gồm các nội dung chính sau:

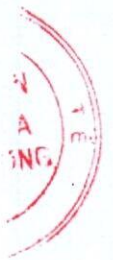
- (1). Định hướng và các quy định về hành nghề điều dưỡng
- (2). An toàn người bệnh
- (3). Kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và chăm sóc người bệnh
- (4). Quản lý thực hiện thuốc trên người bệnh
- (5). Quản lý chăm sóc người bệnh
- (6). Sơ cứu cấp cứu
- (7). Giao tiếp, tư vấn và làm việc nhóm

2. Chương trình thực hành tại khoa lâm sàng (OJT): 844 tiết

- Thực hiện luân khoa: Học viên học thực hành tại 8 khoa lâm sàng và có thay đổi, mỗi khoa học 5-7 tuần, chia các nhóm nếu lượng học viên đông: Hồi sức tích cực, Cấp cứu – Đột quy, Thần kinh – Bệnh Alzheimer, Sức khỏe tâm thần, Nội tiết – cơ xương khớp, Tim mạch – Hô hấp, Phục hồi chức năng, Ung bướu – Điều trị giảm nhẹ.

- Quá trình thực hành lâm sàng được chia thành 3 giai đoạn: Giai đoạn I (tháng thứ 1-2), giai đoạn II (tháng thứ 3-4), giai đoạn III (tháng thứ 5-6)

3. Ôn tập, tự học, kiểm tra đánh giá: 120 tiết



QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chương trình, tài liệu đào tạo kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh "Đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới"

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN LÃO KHOA TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 quy định chi tiết một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ vào Quyết định số 5331/QĐ-BYT ngày 11/11/2019 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Bệnh viện Lão khoa Trung Ương;

Căn cứ Quyết định số QĐ số ~~1297~~ 1297/QĐ-LKTW ngày 04/10/2024 của Bệnh viện Lão khoa Trung ương về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình, tài liệu "Đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới";

Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng thẩm định chương trình, tài liệu "Đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới" ngày 04/10/2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đào tạo và chỉ đạo tuyến.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chương trình đào tạo kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh "Đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới"

(Chương trình chi tiết kèm theo).

Điều 2. Chương trình và tài liệu được áp dụng để triển khai các khóa đào tạo kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh do Bệnh viện Lão khoa Trung ương tổ chức theo quy định.

Điều 3. Các Ông/Bà Giám đốc Trung tâm Đào tạo và chỉ đạo tuyến, Lãnh đạo các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTĐT&CĐT.

GIÁM ĐỐC 

Nguyễn Trung Anh

BỆNH VIỆN LÃO KHOA TRUNG ƯƠNG



NATIONAL
GERIATRIC HOSPITAL

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH
LÂM SÀNG CHO ĐIỀU DƯỠNG VIÊN MỚI**

Nhóm biên soạn: Trần Thị Hương Trà
Trần Thị Hậu
Ngô Thị Thu Phương
Nguyễn Lê Hương

THỜI GIAN 6 THÁNG

(DÀNH CHO ĐIỀU DƯỠNG VIÊN MỚI)

Hà Nội – Năm 2024

GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH

Công tác điều dưỡng có vị trí quan trọng trong chăm sóc sức khỏe nhân dân với nhiều chuyên khoa, nhiều trình độ đào tạo, từ trung cấp, cao đẳng, đại học đến sau đại học. Ở nước ta, hằng năm có khoảng 30 ngàn điều dưỡng viên mới tốt nghiệp từ các trình độ trung cấp, cao đẳng và đại học. Theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 9 tháng 1 năm 2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã quy định điều dưỡng viên mới tốt nghiệp phải trải qua thời gian 06 tháng thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để được cấp xác nhận thực hành trước khi đăng ký hành nghề.

Quyết định số 30/QĐ-K2ĐT ngày 03 tháng 03 năm 2020 của Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo về việc ban hành bộ chương trình và tài liệu đào tạo gồm: “Đào tạo người hướng dẫn lâm sàng cho điều dưỡng viên mới; Đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới; Hướng dẫn tổ chức, quản lý đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới” là căn cứ để hỗ trợ cho các đơn vị khi triển khai đào tạo thực hành lâm sàng theo đúng quy định và đảm bảo chất lượng đào tạo.

Bệnh viện Lão khoa Trung ương là bệnh viện chuyên khoa hàng đầu về Lão khoa, là tuyến cao nhất trong hệ thống thăm khám, điều trị và chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại Việt Nam. Bệnh viện được cấp mã cơ sở đào tạo liên tục và đủ các tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, trang thiết bị, giảng viên để tiến hành đào tạo cấp xác nhận thực hành cho đối tượng điều dưỡng viên.

Chúng tôi tổ chức “Chương trình đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới” theo các tài liệu hướng dẫn của Bộ Y tế trong dự án tăng cường hệ thống đào tạo lâm sàng cho điều dưỡng viên mới tốt nghiệp. Chương trình kéo dài 6 tháng, gồm có 30 bài, 1040 tiết học (76 tiết lý thuyết và thực hành trên lớp, 844 tiết thực hành tại khoa lâm sàng và 120 tiết ôn tập, tự học, kiểm tra đánh giá) bao gồm những nội dung cơ bản nhằm cung cấp kiến thức và kỹ năng chăm sóc người bệnh cho đối tượng là các điều dưỡng viên mới tốt nghiệp từ trình độ trung cấp, có nhu cầu lấy chứng nhận thực hành để được cấp chứng chỉ hành nghề.

Chương trình này được thực hiện trên cơ sở tham khảo cuốn tài liệu “Chương trình đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới” và “Hướng dẫn tổ chức, quản lý đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới” do Cục khoa học công nghệ và đào tạo ban hành Trong quá trình thực hiện Chúng tôi mong nhận được ý kiến nhận xét, góp ý của các đơn vị và các cán bộ y tế để công tác tổ chức, triển khai chương trình có thể hoàn thiện hơn.

Xin trân trọng cảm ơn!

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
THỰC HÀNH LÂM SÀNG CHO ĐIỀU DƯỠNG VIÊN MỚI**

(Ban hành kèm theo quyết định số 1500 ngày 07 tháng 10 năm 2024)

1. **Tên chương trình :** Chương trình đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới.
2. **Mục đích:** đào tạo được nguồn điều dưỡng có chất lượng , có thể thực hiện công việc ngay sau khi học.
3. **Đối tượng, yêu cầu đối với học viên:**
 - Học viên gồm các điều dưỡng đạt các yêu cầu sau:
 - + Có văn bằng tốt nghiệp chương trình đào tạo điều dưỡng từ trình độ Trung cấp trở lên.
 - + Chưa được cấp chứng chỉ hành nghề điều dưỡng (theo Luật Khám bệnh, Chữa bệnh năm 2023).
 - + Tự nguyện tham gia đào tạo.
 - Số lượng: tối đa 20 học viên/khóa
4. **Năng lực cần đạt của điều dưỡng viên mới sau đào tạo thực hành lâm sàng:**
5. **Mục tiêu:**

5.1 Mục tiêu chung

Sau khóa học, điều dưỡng viên mới đạt được các chuẩn năng lực thiết yếu của điều dưỡng Việt Nam và có khả năng thực hành chăm sóc người bệnh một cách chủ động, an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế:

- Năng lực chuyên môn:
 - + Chăm sóc người bệnh và thực hành kỹ thuật cơ bản trên người bệnh đảm bảo an toàn, dựa trên bằng chứng;
 - + Thực hiện đầy đủ và hiệu quả các quy định về an toàn và kiểm soát nhiễm khuẩn khi chăm sóc người bệnh;
 - + Thực hành giao tiếp, tư vấn, giáo dục sức khỏe với người bệnh, gia đình người bệnh; giao tiếp với đồng nghiệp, cấp trên phù hợp và hiệu quả; có khả năng làm việc nhóm;
 - + Năng lực quản lý và cải tiến chất lượng chăm sóc: tham gia cải tiến, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực thuộc lĩnh vực chăm sóc được phân công;

- Năng lực hành nghề theo pháp luật và đạo đức nghề nghiệp: Tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật và chuẩn đạo đức nghề nghiệp của điều dưỡng viên trong quá trình thực hành lâm sàng và hành nghề.

5.2 Mục tiêu cụ thể

5.2.1 Kiến thức

1. Giải thích được các bước của quy trình điều dưỡng
2. Nhận dạng được các tình huống áp dụng phòng ngừa chuẩn trong chăm sóc người bệnh
3. Nhận dạng được các hành vi nguy cơ và các giải pháp đảm bảo an toàn người bệnh liên quan đến công tác điều dưỡng
4. Xác định được nhu cầu tư vấn, giáo dục sức khỏe phù hợp với người bệnh và gia đình người bệnh

Trình bày được các quy định về quản lý, vận hành, bảo dưỡng và sử dụng các nguồn lực chăm sóc người bệnh

5. Trình bày được các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định liên quan đến công tác điều dưỡng trong bệnh viện

5.2.2 Kỹ năng

1. Vận dụng được quy trình điều dưỡng và thực hành dựa trên bằng chứng trong chăm sóc người bệnh (khám nhận định người bệnh và xác định đúng vấn đề chăm sóc; lập kế hoạch chăm sóc, thực hiện kế hoạch và lượng giá phù hợp với người bệnh)
2. Thực hiện thành thạo các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản trên người bệnh đảm bảo an toàn và hiệu quả
3. Phát hiện sớm và chính xác các diễn biến bất thường trên người bệnh, phản vệ, ngừng tuần hoàn, ngừng hô hấp, ra quyết định xử trí ban đầu và phối hợp với các thành viên trong nhóm thực hiện sơ cứu, cấp cứu kịp thời và hiệu quả
4. Thực hiện thành thạo quy trình thực hành phòng ngừa chuẩn và kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện
5. Thực hiện thành thạo các quy định về an toàn người bệnh trong thực hành chăm sóc và báo cáo sự cố y khoa
6. Giao tiếp công sở, giao tiếp với người bệnh/GĐ người bệnh phù hợp với văn hóa, tín ngưỡng; giao tiếp được với người bệnh có trở ngại (hôn mê, tâm thần, khiếm thính, khiếm thị...)
7. Cung cấp thông tin liên quan tới chăm sóc cho người bệnh/ gia đình người bệnh đầy đủ và kịp thời; Giáo dục sức khỏe và tư vấn cho người bệnh/ gia đình NB phù hợp
8. Vận hành và bảo quản các thiết bị chuyên môn liên quan tới công việc đúng

quy trình, đúng quy định, đảm bảo an toàn hiệu quả

9. Thực hiện ghi chép, quản lý hồ sơ bệnh án đúng quy định

10. Hợp tác làm việc theo nhóm trong chăm sóc người bệnh

11. Ứng dụng được công nghệ thông tin vào công tác chăm sóc người bệnh

5.2.3 Thái độ

1. Tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật liên quan và Tiêu chuẩn đạo đức khi thực hành nghề nghiệp.

2. Thể hiện tinh thần tự giác học tập liên tục để duy trì, phát triển năng lực cho bản thân và nghề nghiệp

3. Thể hiện tác phong cẩn thận; tỉ mỉ; trung thực; tôn trọng, hợp tác với người bệnh và đồng nghiệp; đảm bảo an toàn khi chăm sóc người bệnh; chịu trách nhiệm cá nhân khi thực hành nghề nghiệp.

6. Thời gian và địa điểm:

- Thời gian: 06 tháng (tương đương 26 tuần)
- Địa điểm: Bệnh viện Lão khoa TW
- Lý thuyết: tập trung tại Hội trường tầng 6, nhà B
- Thực hành: Các khoa lâm sàng của bệnh viện (Cấp cứu – Đột quy, Hồi sức tích cực, Thần kinh – Alzheimer, Sức khỏe tâm thần, Nội tiết – Cơ xương khớp, Tim mạch – Hô hấp, Phục hồi chức năng, Ung bướu-Điều trị giảm nhẹ)

7. Nội dung đào tạo

7.1 Phân bổ hình thức dạy/học theo số tiết

TT	Nội dung	Tổng số tiết
1	Lý thuyết và thực hành trên lớp (OFF-JT)	76
2	Học thực hành tại khoa lâm sàng (OJT)	844
3	Ôn tập, tự học, kiểm tra đánh giá	120
Tổng		1040

7.2 Nội dung chi tiết (mỗi tiết học 50 phút) (phụ lục 01)

8. Phương tiện phục vụ đào tạo

- Có phòng học, thiết bị âm thanh, ánh sáng, các phương tiện đảm bảo phục vụ cho quá trình học tập như máy tính, máy chiếu, y dụng cụ, vật tư tiêu hao cho lý thuyết và thực hành.
- Môi trường thực hành tại các khoa lâm sàng cùng đầy đủ trang thiết bị y tế.

9. Giảng viên giảng lý thuyết

Tiêu chuẩn giảng viên

- Các bác sỹ và điều dưỡng đang làm việc tại Bệnh viện Lão khoa TW
- Có chứng chỉ hành nghề điều dưỡng/bác sỹ.
- Có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với văn bằng của người thực hành, có trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên.
- Có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 3 năm trở lên.

10. Người hướng dẫn thực hành tại các khoa

10.1 Tiêu chuẩn người hướng dẫn lâm sàng

- Có chứng chỉ hành nghề điều dưỡng.
- Có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với văn bằng của người thực hành, có trình độ đào tạo tương đương hoặc cao hơn người thực hành.
- Có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 3 năm trở lên.

10.2 Danh sách người hướng dẫn lâm sàng (phụ lục 02)

11. Lịch trình dự kiến cho khóa học

Nội dung đào tạo	T1	T2	T3	T4	T5	T6
1. Giới thiệu chương trình, kế hoạch đào tạo ĐDV mới	x					
2. Lý thuyết bổ trợ: văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới ĐD, Chuẩn NL cơ bản ĐD, Chuẩn đạo đức ĐD, Kỹ năng giao tiếp, Quy trình ĐD, An toàn NB, TVGDSK	x					
4. Thực hành: kỹ thuật ĐD cơ bản và CSNB (luân khoa)		x	x	x	x	x
5. Báo cáo chuyên đề: áp dụng QTĐD để lập KHCS và thực hiện - NC ca bệnh		x		x		x
6. Đánh giá: - Mức độ đạt chuẩn NLCB ĐD VN - Nghiên cứu ca bệnh		x		x		x

12. Tổ chức thực hiện

12.1 Giảng dạy lý thuyết

- Học tập trung các buổi chiều trong 4 tuần đầu tiên nếu có đủ số lượng học viên tối thiểu.(10 học viên)

- Phát huy tính tự chủ, tự nghiên cứu của điều dưỡng viên mới, đặc biệt là đối với những bài lý thuyết đã được học trong trường học viên phải tự nghiên cứu thêm, tìm tòi tài liệu đọc thêm để hiểu sâu và ứng dụng thực tế tốt hơn.
- Người hướng dẫn có trách nhiệm hỗ trợ để củng cố thêm phần lý thuyết trong quá trình điều dưỡng viên mới thực hành.
- Cập nhật kiến thức, những văn bản mới nhất, phù hợp với thực tế.
- Ứng dụng các phương tiện nghe nhìn, phương tiện dạy học tích cực: máy chiếu.
- Áp dụng các phương pháp dạy - học tích cực như: thảo luận nhóm, nghiên cứu ca bệnh, dạy học dựa trên năng lực, thảo luận nhóm, đóng vai, mô phỏng, học theo kịch bản... Tăng cường áp dụng phương pháp thảo luận nhóm, nghiên cứu ca bệnh.

12.2 Học thực hành

- Thực hiện luân khoa: Học viên được chia thành nhóm nhỏ để học thực hành tại các khoa và có thay đổi, mỗi khoa học 3 tuần, chia các nhóm nếu lượng học viên đông, riêng khoa Cấp cứu-Đột quỵ và Hồi sức tích cực học trong 4 tuần.
- Quá trình thực hành lâm sàng được chia thành 3 giai đoạn: Giai đoạn I (tháng thứ 1-2), giai đoạn II (tháng thứ 3-4), giai đoạn III (tháng thứ 5-6) (Phụ lục 03).

Tuần	1→3: S (TH), C (LT)	4→6 (TH)	7→9 (TH)	10→1 3 (TH)	14→1 6 (TH)	17→1 9(TH)	20→22: (TH)	23→26 (TH)
Khoa	TMHH	NTCXK	SKTT	CCĐ Q	PHCN	TK- AL	UB- ĐTGN	HSTC

- Mỗi điều dưỡng viên mới phải thực hành đủ các nội dung trong chương trình đào tạo tại các khoa lâm sàng.
- Tại mỗi khoa lâm sàng, người phụ trách đào tạo cần phân công người hướng dẫn lâm sàng và người hướng dẫn lâm sàng sắp xếp, hỗ trợ để học viên tích cực học tập.
- Thông qua nhật ký lâm sàng, học viên thực tập dưới sự giám sát hướng dẫn của người hướng dẫn để hoàn thành chỉ tiêu và mục tiêu học tập.
- Mỗi người hướng dẫn không hướng dẫn quá 5 học viên.

12.3 Chỉ tiêu thực hành lâm sàng (phụ lục 04)

12.4 Lượng giá và đánh giá người học

12.4.1 . Phương pháp đánh giá

***Điều kiện được tham gia đánh giá:** đảm bảo từ 90% số tiết học trở lên. Không vi phạm nội quy, quy định của Bệnh viện, khoa phòng và khóa đào tạo. Hoàn thành 100% các bài tập nghiên cứu ca bệnh.

*** Nội dung đánh giá năng lực:**

- Đánh giá sau mỗi 2 tháng, 4 tháng và cuối khóa (mẫu đánh giá 2 tháng, 4 tháng, 6 tháng – phụ lục 05)

- Đánh giá dựa vào Bảng kiểm đánh giá năng lực theo Chuẩn năng lực cơ bản của điều dưỡng Việt Nam (phụ lục 06). Mỗi tiêu chí năng lực được chia theo 3 mức độ:

- + Mức 0: chưa làm được
- + Mức 1: làm dưới sự hướng dẫn, cần cải thiện
- + Mức 2: tự làm được.

Các tiêu chí có ký hiệu (*) trong Phụ lục 06 là các tiêu chí Chương trình đào tạo lâm sàng cho điều dưỡng viên mới không có nội dung can thiệp, đây là những tiêu chí đã được BHYT ban hành nên vẫn được đánh giá, nhưng không đưa vào xem xét để đánh giá kết quả học tập của học viên.

12.4.2 . Giấy xác nhận quá trình thực hành

- Học viên sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, đạt các yêu cầu sau:

- + Chuyên cần: Tham gia 90% thời lượng khóa học. Trong đó học lý thuyết cho phép vắng mặt không quá 10%, học thực hành đảm bảo đủ 90%, trường hợp bất khả kháng thì phải học bù.
- + Hoàn thành 100% các bài tập về kế hoạch chăm sóc người bệnh và tư vấn giáo dục sức khỏe;
- + Kết quả đánh giá năng lực cuối khóa đào tạo từ đạt trở lên; cụ thể:
 - Đối với 35 tiêu chí yêu cầu mức 1: đạt \geq mức 1
 - Đối với 60 tiêu chí yêu cầu mức 2: đạt mức 2;
 - Không có tiêu chí nào mức 0, trừ 15 tiêu chí dấu (*)

- Sau khi có nhận xét bằng văn bản của người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành, Giám đốc Bệnh viện Lão khoa TW cấp Giấy xác nhận quá trình thực hành theo hướng dẫn tại Điều 7, chương II, Nghị định số 96/2023/CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. (mẫu giấy xác nhận – phụ lục 07)

13. Phân công nhiệm vụ cho các đơn vị, cá nhân

Đơn vị/Cá nhân	Nhiệm vụ
Trung tâm đào tạo – Chỉ đạo tuyến	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của phòng về việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong bệnh viện; là đầu mối giữa bệnh viện và Cục Khoa học – đào tạo để chương trình được phép triển khai; đầu mối liên hệ học viên đến học; thực hiện các thủ tục thanh toán khóa học; thực hiện thủ tục cấp giấy xác nhận thực hành cho học viên.

Phòng Điều dưỡng	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của phòng về việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, phân công nhiệm vụ cho điều dưỡng của bệnh viện theo quy định của Bộ Y tế. Phòng Điều dưỡng luôn đóng vai trò nòng cốt, chủ động trong việc triển khai kế hoạch, theo dõi, đánh giá việc thực hiện kế hoạch.
Phòng Tài chính kế toán	Đầu mối cân đối thu chi, nguồn tổ chức khóa học. Thực hiện thanh toán khóa học;
Phòng Hành chính quản trị	Chuẩn bị hội trường, cơ sở vật chất, trang thiết bị để tổ chức khóa học
Các phòng/ban khác	Tùy theo chức năng nhiệm vụ được giao và nhiệm vụ cụ thể được phân công trong kế hoạch, chủ động hỗ trợ việc xây dựng và thực hiện kế hoạch.
Các khoa lâm sàng/cận lâm sàng toàn bệnh viện	Tạo điều kiện thuận lợi, môi trường học tập an toàn cho các học viên; phối hợp với Phòng điều dưỡng và các phòng/ban khác để khóa học diễn ra thuận lợi
Giám đốc Bệnh viện	Chỉ đạo toàn diện việc triển khai kế hoạch, đôn đốc thúc đẩy vận hành hệ thống đào tạo của bệnh viện hoạt động có hiệu quả.
Người làm quản lý đào tạo	Chịu trách nhiệm trong việc xây dựng kế hoạch đào tạo trình lãnh đạo bệnh viện phê duyệt. Làm nhiệm vụ điều phối, tổ chức triển khai các hoạt động đào tạo điều dưỡng viên mới trong toàn bệnh viện.
Điều dưỡng trưởng khoa	Tổ chức, phân công, giám sát người hướng dẫn và trực tiếp hướng dẫn điều dưỡng viên mới theo kế hoạch đào tạo của bệnh viện đã được phê duyệt.
Người hướng dẫn thực hành	Thực hiện hướng dẫn theo sự phân công của điều dưỡng trưởng khoa, đảm bảo điều dưỡng viên mới có môi trường học tập tốt nhất, đạt mục tiêu cao nhất theo chương trình đào tạo
Điều dưỡng viên mới (học viên)	Tích cực, tự giác, tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng dẫn để đạt kết quả học tập cao nhất. Nghiêm túc thực hiện các quy định của khóa học và của bệnh viện.

14. Kinh phí đào tạo

- Kinh phí hoạt động đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới được lấy từ đóng góp của người học.

- Kinh phí đào tạo cụ thể được dựa trên các chi phí phát sinh thực tế, gồm các khoản sau: chi cho ban tổ chức, chi giảng viên lý thuyết, người hướng dẫn thực hành, cán bộ quản lý lớp, tài liệu, văn phòng phẩm, nước uống, tổ chức khai giảng-bế giảng, soạn tài liệu giảng dạy, vật tư tiêu hao.

Ngày 4 tháng 10 năm 2024

Chủ tịch Hội đồng



PGS.TS. Nguyễn Trung Anh



BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN LÃO KHOA TW

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành
số 1478 /BVLKTW ngày 01 tháng 11 năm 2024)

STT	Họ và tên	Học hàm Học vị	Đơn vị	Chuyên ngành đào tạo/ Chức danh chuyên môn	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn
1	Trần Thị Hương Trà	Ths. CK I	Phòng Điều dưỡng	Ths QL BV CKI ĐD	001471/BYT CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
2	Ngô Thị Thu Phương	Thạc sỹ	Phòng Điều dưỡng	Ths ĐD	0014704/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
3	Trần Thị Hậu	Thạc sỹ	Phòng Điều dưỡng	Ths ĐD	031879/BYT-CCHN	20/3/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
4	Ngô Mai Phương	Cử nhân	Dinh dưỡng	ĐD CN	0014720/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
5	Trần Thu Trang	Cử nhân	Dinh dưỡng	ĐD CĐ	0014760/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005

6	Nguyễn Lê Hương	Thạc sỹ	Trung tâm ĐT&CĐT	Điều dưỡng	41220/BYT-CCHN	15/11/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
7	Nguyễn Thu Thủy	Cử nhân	Khám bệnh	ĐD CN	0014679/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
8	Vũ Thị Thanh Tâm	Cử nhân	Khám bệnh	ĐD CĐ	0014690/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
9	Nghiêm Thị Thu Hường	Cử nhân	Khám bệnh	ĐD CĐ	0014744/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
10	Lê Thuý Quỳnh	Cử nhân	Khám bệnh	ĐD CĐ	032424/BYT-CCHN	20/3/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
11	Nguyễn Trọng Thảo	Cử nhân	Khám bệnh	ĐD CĐ	031874/BYT-CCHN	20/3/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
12	Vũ Khánh Ngọc	Cử nhân	Khám bệnh	ĐD CĐ	040079/BYT-CCHN	16/6/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
13	Phạm Thanh Huyền	Cử nhân	Khám bệnh	ĐD CĐ	040301/BYT-CCHN	7/2/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
14	Nguyễn Thị Nhật Mình	Cử nhân	Khám bệnh	ĐD CN	044313/BYT-CCHN	08/12/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015

15	Chu Thị Việt	Thạc sỹ	Hồi sức tích cực	Ths ĐD	0014768/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
16	Nguyễn Thị Phương	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CN	040835/BYT_CCHN	23/08/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
17	Lê Thị Đào	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CN	040834/BYT-CCHN	23/08/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
18	Đỗ Duy Tôn	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CĐ	0014793/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
19	Phạm Thị Thêu	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CĐ	031877/BYT-CCHN	20/3/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
20	Phùng Thị Hằng	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CĐ	039567/BYT-CCHN	29/3/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
21	Hoàng Thu Thủy	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CĐ	035548/BYT-CCHN	29/9/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
22	Nguyễn Thị Thùy Linh	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CĐ	042756/BYt-CCHN	22/06/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
23	Đặng Thị Duyên	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CĐ	041104/BYT-CCHN	25/11/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015

24	Lâm Văn Chí	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CN	0014725/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
25	Chu Hữu Hào	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CN	0014684/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
26	Nguyễn Trọng Hà	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CN	0014742/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
27	Đông Văn Hạnh	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CN	0014691/BYt-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
28	Lưu Thị Kim Liên	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CN	045201/BYT-CCHN	04/08/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
29	Dương Thùy Trang	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CĐ	032386/BYT-CCHN	20/03/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
30	Bùi Khánh Tùng	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CĐ	0042962/BYT-CCHN	22/06/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
31	Đình Duy Giang	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CĐ	045202/BYT-CCHN	04/08/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
32	Lê Thị Hằng	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD DH	037349/BYT-CCHN	28/05/2018	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015

33	Nguyễn Thị Thúy	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CD	039845/BYT-CCHN	23/05/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
34	Trần Duy Hưng	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CN	045142/BYT-CCHN	24/03/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
35	Nguyễn Thị Lan	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CN	045143/BYT-CCHN	24/03/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
36	Đỗ Thùy Linh	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD DH	039578/BYT-CCHN	29/03/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
37	Phùng Minh Trang	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CD	039549/BYT-CCHN	29/03/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
38	Lê Thị Trang	Cử nhân	Hồi sức tích cực	DDCD	045144/BYT-CCHN	24/03/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
39	Nguyễn Đình Hùng	Cử nhân	Nội tiết - Cơ xương khớp	DDCĐ	045140/BYT-CCHN	24/03/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
40	Nguyễn Thị Hiên	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CD	043853/BYT-CCHN	23/10/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
41	Đặng Hải Hà	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CD	045203/BYT-CCHN	4/8/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015

42	Trần Thị Nga	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD Đ	043256/BYT-CCHN	24/8/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
43	Khoa Thị Phương	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD Đ	045204/BYT-CCHN	4/8/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
44	Nguyễn Thị Nhật Linh	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD Đ	045141/BYT-CCHN	24/03/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
45	Đình Thị Thu Huyền	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CN	046019/BYT-CCHN	20/10/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
46	Đàm Thị Hải Yến	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD Đ	043257/BYT-CCHN	24/08/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
47	Hoàng Nhất Trí	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD Đ	045200/BYT-CCHN	4/8/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
48	Trần Thị Hà Linh	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD Đ	043851/BYT-CCHN	23/10/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
49	Nguyễn Thị Thu Hằng	Cử nhân	Hồi sức tích cực	CN ĐD	043849/BYT-CCHN	23/10/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
50	Tạ Việt Khánh	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD Đ	042697/BYT-CCHN	29/04/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015

51	Hoàng Tú Quỳnh	Cử nhân	Hồi sức tích cực	ĐD CĐ	046020/BYT-CCHN	20/10/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
52	Nguyễn Ngọc Ánh	Thạc sỹ	Thần kinh - Bệnh Alzheimer	Ths ĐD	0014703/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
53	Nguyễn Hải Yến	Cử nhân	Thần kinh - Bệnh Alzheimer	ĐD CN	0014702/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
54	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Cử nhân	Thần kinh - Bệnh Alzheimer	ĐD CN	0014794/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
55	Đặng Thị Kim Nhung	Cử nhân	Thần kinh - Bệnh Alzheimer	ĐD CN	0014788/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
56	Nguyễn Thị Mai Hương	Cử nhân	Thần kinh - Bệnh Alzheimer	ĐD CN	0014707/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
57	Đoàn Thị Liên	Cử nhân	Thần kinh - Bệnh Alzheimer	ĐD CĐ	0014772/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
58	Nguyễn Thị Ngọc Minh	Cử nhân	Thần kinh - Bệnh Alzheimer	ĐD CĐ	0014683/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
59	Lâm Văn Chiên	Cử nhân	Thần kinh - Bệnh Alzheimer	ĐD CĐ	044266/BYT-CCHN	12/8/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015

60	Trần Thị Hương	Cử nhân	Thần kinh - Bệnh Alzheimer	ĐD CĐ	038329/BYT-CCHN	9/26/2018	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
61	Đông Thị Phúc	Cử nhân	Thần kinh - Bệnh Alzheimer	ĐD CĐ	044265/BYT-CCHn	12/8/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
62	Chu Phong Vũ	Cử nhân	Thần kinh - Bệnh Alzheimer	ĐD CĐ	044264/BYT-CCHN	12/8/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
63	Trần Thị Khánh Ngọc	Cử nhân	Thần kinh - Bệnh Alzheimer	ĐD CĐ	038944/BYT_CCHN	11/16/2018	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
64	Nguyễn Thị Miên	Cử nhân	Thần kinh - Bệnh Alzheimer	ĐD CĐ	044267/BYT-CCHN	12/8/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
65	Đào Thị Huệ	Cử nhân	Thần kinh - Bệnh Alzheimer	ĐD CĐ	038946/BYt-CCHN	11/16/2018	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
66	Kim Đình Vượng	Cử nhân	Thần kinh - Bệnh Alzheimer	ĐD CN	0014730/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
67	Nguyễn Thị Hồng Chính	Thạc sỹ	Sức khỏe tâm thần	Ths ĐD	014685/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
68	Vũ Thị kim Thoa	Cử nhân	Sức khỏe tâm thần	ĐD CN	014711/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005

69	Nguyễn Thị Hợp	Cử nhân	Sức khỏe tâm thần	ĐD CN	014737/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
70	Lý Thị Hoa	Cử nhân	Sức khỏe tâm thần	ĐD CN	014738/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
71	Hoa Thị Huệ	Cử nhân	Sức khỏe tâm thần	ĐD CN	014728/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
72	Nguyễn Thanh Thúy	Cử nhân	Sức khỏe tâm thần	ĐD CN	031866/BYT-CCHN	20/03/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
73	Trịnh Thị Hoa	Cử nhân	Sức khỏe tâm thần	ĐD CD	031873/BYT-CCHN	20/03/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
74	Chu Thị Tinh	Cử nhân	Sức khỏe tâm thần	ĐD CN	013871/BYT-CCHN	20/03/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
75	Nguyễn Thị Ly	Cử nhân	Sức khỏe tâm thần	ĐD CD	031870/BYT-CCHN	20/03/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
76	Đào Thị Thoa	Thạc sỹ	Nội tiết - Cơ xương khớp	Ths ĐD	0014698/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
77	Nguyễn Thị Kim Dung	Cử nhân	Nội tiết - Cơ xương khớp	ĐD CN	0014701/BYt-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005

78	Trần Thị Thu Hoài	Cử nhân	Nội tiết - Cơ xương khớp	ĐD CN	0014710/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
79	Đỗ Thị Thanh	Cử nhân	Nội tiết - Cơ xương khớp	ĐD CD	0014796/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
80	Đặng Thị Hồng	Cử nhân	Nội tiết - Cơ xương khớp	ĐD CN	0012468/BYT-CCHN	26/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
81	Trần Thị Trang	Cử nhân	Nội tiết - Cơ xương khớp	ĐD CN	0014678/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
82	Đinh Thị Hằng	Cử nhân	Nội tiết - Cơ xương khớp	ĐD CN	0014778/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
83	Đinh Thị Lệ	Cử nhân	Nội tiết - Cơ xương khớp	ĐD CN	040296/BYT-CCHN	7/2/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
84	Dương Thị Hồng	Cử nhân	Nội tiết - Cơ xương khớp	ĐD CN	040300/BYT-CCHN	7/2/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
85	Lê Thị Liên	Thạc sỹ	Tim mạch - Hô hấp	Ths ĐD	0014786/BYT_CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
86	Đoàn Thị Hoa	Cử nhân	Tim mạch - Hô hấp	ĐD CN	0014677/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005

87	Trịnh Thị Minh Uyên	Cử nhân	Tim mạch - Hô hấp	ĐD CĐ	0014700/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
88	Lê Minh Huyền	Cử nhân	Tim mạch - Hô hấp	ĐD CN	039626/BYT-CCHN	14/4/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
89	Đào Thanh Hằng	Cử nhân	Tim mạch - Hô hấp	ĐD CĐ	034459/BYT-CCHN	23/6/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
90	Lê Thị Thu Hiền	Cử nhân	Tim mạch - Hô hấp	ĐD CĐ	039628/BYt-CCHN	14/4/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
91	Nguyễn Thị Phương Thùy	Cử nhân	Tim mạch - Hô hấp	ĐD CĐ	034461/Byt-CCHn	23/06/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
92	Lương Văn Biễn	Cử nhân	Tim mạch - Hô hấp	ĐD CĐ	040799/BYt-CCHn	8/6/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
93	Ngô Quỳnh Anh	Cử nhân	Tim mạch - Hô hấp	ĐD CĐ	034527/Byt-CCHN	14/07/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
94	Phùng Ngọc Ngân	Cử nhân	Tim mạch - Hô hấp	ĐD CĐ	037815/BYT-CCHN	16/7/2018	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
95	Nguyễn Thị Yến	Cử nhân	Tim mạch - Hô hấp	ĐD CĐ	034460/BYT-CCHN	23/6/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015

96	Trần Thị Thuận	Chuyên khoa I	Cấp cứu - Đột quỵ	ĐD CKI	0014718/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
97	Vũ Quang Hanh	Cử nhân	Cấp cứu - Đột quỵ	ĐD CĐ	032383/BYT-CCHN	20/03/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
98	Nguyễn Thị Thu Trà	Cử nhân	Cấp cứu - Đột quỵ	ĐD CĐ	037958/BYT-CCHN	27/7/2018	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
99	Đỗ Thị Oanh	Cử nhân	Cấp cứu - Đột quỵ	ĐD CĐ	046057/BYT-CCHN	12/6/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
100	Trương Thùy Dung	Cử nhân	Cấp cứu - Đột quỵ	ĐD CĐ	031867/BYT-CCHN	20/03/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
101	Đỗ Thuý Phượng	Cử nhân	Cấp cứu - Đột quỵ	ĐD CĐ	031875/BYT-CCHN	20/03/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
102	Lê Quang Anh	Cử nhân	Cấp cứu - Đột quỵ	ĐD CĐ	043854/BYT-CCHN	23/10/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
103	Nguyễn Dũng	Cử nhân	Cấp cứu - Đột quỵ	ĐD CĐ	040860/BYT-CCHN	23/08/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
104	Nguyễn Thị Thanh Hải	Cử nhân	Cấp cứu - Đột quỵ	ĐD CĐ	041192/BYT-CCHN	12/2/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015

105	Đặng Thanh Hoa	Cử nhân	Cấp cứu - Đột quỵ	ĐD CĐ	040380/BYT-CCHN	7/8/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
106	Nguyễn Văn Duy	Cử nhân	Cấp cứu - Đột quỵ	ĐD CĐ	046052/BYT-CCHN	12/6/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
107	Đoàn Thị Hoài	Cử nhân	Cấp cứu - Đột quỵ	ĐD CN	041103/BYT-CCHN	25/11/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
108	Nguyễn Thị Loan	Cử nhân	Cấp cứu - Đột quỵ	ĐD CN	041562/BYT-CCHN	25/12/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
109	Vũ Thị Thanh Tâm	Cử nhân	Cấp cứu - Đột quỵ	ĐD CĐ	041861/BYT-CCHN	20/01/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
110	Đào Thị Yến	Cử nhân	Cấp cứu - Đột quỵ	ĐD CĐ	041121/BYT-CCHN	12/2/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
111	Nguyễn Thị Thu Phương	Cử nhân	Cấp cứu - Đột quỵ	ĐD CĐ	043855/BYT-CCHN	23/10/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
112	Nguyễn Thị Thương	Cử nhân	Cấp cứu - Đột quỵ	ĐD CĐ	039632/BYT-CCHN	14/4/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
113	Đỗ Thúy Phượng	Cử nhân	Cấp cứu - Đột quỵ	ĐD CĐ	031875/BYT-CCHN	20/03/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015

114	Phạm Thị Thanh Huệ	Cử nhân	Cấp cứu - Đột quy	ĐD CĐ	041819/BYT-CCHN	20/01/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
115	Lã Thị Bích Thủy	Thạc sỹ	TT Khám bệnh theo yêu cầu - Quốc tế	Ths YTCC/ĐD CN	000423/HD-CCHN	17/01/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
116	Bùi Huy Hiếu	Cử nhân	TT Khám bệnh theo yêu cầu - Quốc tế	ĐD CĐ	032527/HNO-CCHN	17/05/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
117	Đỗ Thị Mai	Cử nhân	TT Khám bệnh theo yêu cầu - Quốc tế	ĐD CĐ	041755/BYT-CCHN	20/01/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
118	Nguyễn Đức Tuấn	Cử nhân	TT Khám bệnh theo yêu cầu - Quốc tế	ĐD CĐ	032380/BYT-CCHN	20/03/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
119	Phạm Thị Lan Hương	Cử nhân	TT Khám bệnh theo yêu cầu - Quốc tế	ĐD CĐ	003351/TH-CCHN	13/06/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
120	Phạm Thị Trà My	Cử nhân	TT Khám bệnh theo yêu cầu - Quốc tế	ĐD CĐ	042963/BYT-CCHN	22/06/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
121	Lê Đức Hiếu	Cử nhân	TT Khám bệnh theo yêu cầu - Quốc tế	ĐD CN	014722/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
122	Phạm Thị Thúy Phương	Cử nhân	TT Khám bệnh theo yêu cầu - Quốc tế	ĐD CĐ	014743/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005

123	Nguyễn Thị Minh Thu	Cử nhân	TT Khám bệnh theo yêu cầu - Quốc tế	ĐD CĐ	014692/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
124	Nguyễn Thị Minh Hiến	Cử nhân	TT Khám bệnh theo yêu cầu - Quốc tế	ĐD CN	014757/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
125	Lương Thị Thu Hà	Cử nhân	TT Khám bệnh theo yêu cầu - Quốc tế	ĐD CN	031915/BYT-CCHN	20/03/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
126	Vũ Thị Thanh Huyền	Cử nhân	TT Khám bệnh theo yêu cầu - Quốc tế	ĐD CN	032377/BYT-CCHN	20/03/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
127	Nguyễn Thị Huyền	Cử nhân	TT Khám bệnh theo yêu cầu - Quốc tế	ĐD CĐ	046055/BYT-CCHN	12/6/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
128	Trần Thị Uyên	Cử nhân	TT Khám bệnh theo yêu cầu - Quốc tế	ĐD CĐ	046059/BYT-CCHN	12/6/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
129	Đỗ Thị Ánh	Cử nhân	Tim mạch can thiệp - Ngoại	ĐD CN	044319/BYT-CCHN	8/12/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
130	Phạm Thị Liên	Cử nhân	Tim mạch can thiệp - Ngoại	ĐD CĐ	044317/BYT-CCHN	12/8/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
131	Lê Việt Dũng	Cử nhân	Tim mạch can thiệp - Ngoại	ĐD CN	031880/BYT-CCHN	20/03/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015

132	Nguyễn Đình Thành	Cử nhân	Tim mạch can thiệp - Ngoại	ĐD CĐ	044318/BYT-CCHN	12/8/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
133	Lưu Thị Thúy	Cử nhân	Tim mạch can thiệp - Ngoại	ĐD CĐ	044316/BYT-CCHN	12/8/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
134	Lý Thị Thi	Cử nhân	Tim mạch can thiệp - Ngoại	ĐD CĐ	044315/BYT-CCHN	12/8/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
135	Nguyễn Hữu Sâm	Cử nhân	Tim mạch can thiệp - Ngoại	ĐD CĐ	046051/BYT-CCHN	12/6/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
136	Trần Lan Phương	Chuyên khoa I	Ung bướu - Điều trị giảm nhẹ	Ths ĐD	0014749/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
137	Đinh Thị Hương	Cử nhân	Ung bướu - Điều trị giảm nhẹ	ĐD CĐ	044269/BYT-CCHN	12/8/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
138	Nguyễn Thị Khuê	Cử nhân	Ung bướu - Điều trị giảm nhẹ	ĐD CN	031876/BYT-CCHN	20/3/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
139	Ninh Huyền Trang	Cử nhân	Ung bướu - Điều trị giảm nhẹ	ĐD CN	039881/BYT-CCHN	22/05/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
140	Nguyễn Thị Thu Trang	Cử nhân	Ung bướu - Điều trị giảm nhẹ	ĐD CĐ	045206/BYT-CCHN	4/8/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015

141	Nguyễn Quỳnh Anh	Cử nhân	Ung bướu - Điều trị giảm nhẹ	ĐD CN	039605/BYT-CCHN	14/04/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
142	Vũ Hải Lý	Cử nhân	Ung bướu - Điều trị giảm nhẹ	ĐD CN	044314/BYT-CCHN	8/12/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
143	Nguyễn Thị Tâm	Cử nhân	Ung bướu - Điều trị giảm nhẹ	ĐD CN	039849/BYT-CCHN	22/05/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
144	Bùi Thị Thục An	Chuyên khoa I	Nội chung	ĐD CKI	0014889/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
145	Nguyễn Thị Bích Hạnh	Cử nhân	Nội chung	ĐD CN	0014890/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
146	Trương Thị Hồng Hạnh	Cử nhân	Nội chung	ĐD CN	0014731/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
147	Lê Thị Nguyệt	Cử nhân	Nội chung	ĐD CN	0014731/BYT-CCHN	1/1/2014	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
148	Cao Thị Dung	Cử nhân	Nội chung	ĐD CĐ	043106/BYT-CCHN	24/7/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
149	Nguyễn Thị Hoài Thu	Cử nhân	Nội chung	ĐD CĐ	045632/BTY- CCHN	29/6/2021	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015

150	Bùi Thanh Giang	Cử nhân	Nội chung	ĐD CN	039307/BYT-CCHN	18/2/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 7/10/2015
151	Lê Thị Hằng	Thạc sỹ	Phục hồi chức năng	Ths ĐD	0014754/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
152	Lê Quỳnh Anh	Cử nhân	Phục hồi chức năng	ĐD CN	0014767/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
153	Bùi Thị Sen	Cử nhân	Phục hồi chức năng	ĐD CĐ	0014717/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
154	Đông Thị Nhung	Cử nhân	Phục hồi chức năng	ĐD CN	014753/BYT-CCHN	1/1/2014	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
155	Nguyễn Thị Hải Yến	Cử nhân	Phục hồi chức năng	ĐD CĐ	0014687/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
156	Nguyễn Quyền Anh	Cử nhân	Phục hồi chức năng	ĐD CN	0020224/BYT-CCHN	21/04/2014	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
157	Nguyễn Phan Trúc	Cử nhân	Phục hồi chức năng	ĐD CN	0014750/BYT-CCHN	31/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005